

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2018/HS-PT

Ngày: 04-4-2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Thu Trang.

*Các Thẩm phán:* Bà Nguyễn Thị Thúy Phượng;

Bà Võ Thị Hồng Mai.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Trúc Linh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Hoàng Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2018/TLPT-HS ngày 12 tháng 02 năm 2018 đối với các bị cáo Lê Công P và Nguyễn Thị Ngọc H, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số 01/2018/HSST ngày 10 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh.

***- Các bị cáo có kháng cáo:***

1. Lê Công P, sinh năm 1983, tại tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Tổ 1, ấp X, xã P1, huyện C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Công K (đã chết) và bà Lê Thị T; có vợ tên Nguyễn Thị Ngọc H, có 02 con, lớn sinh năm 2006 và nhỏ sinh năm 2014; tiền án: Không; tiền sự: Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 16-01-2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P1, huyện C, tỉnh Tây Ninh áp dụng biện pháp giáo dục tại xã thời hạn 03 tháng, chấp hành xong ngày 16-4-2017; nhân thân: Bản án Hình sự sơ thẩm số 64/2010/HSST ngày 20-7-2010 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh xử phạt 5.000.000 đồng về tội

“Đánh bạc”; Quyết định số 13/2017/QĐ-TA ngày 07-9-2017 của Tòa án nhân dân huyện C miễn toàn bộ hình phạt tiền 5.000.000 đồng cho bị cáo; bị bắt tạm giam từ ngày 17-8-2017 cho đến nay, có mặt.

2. Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1992, tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Tổ 1, ấp X, xã P1, huyện C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H1 và bà Nguyễn Thị B; có chồng tên Lê Công P và con có 01 người sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 17-8-2017 cho đến nay; có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ tháng 11 năm 2016, Lê Công P thường xuyên đến địa bàn các xã H2, P1, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tây Ninh và thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh để mua ma túy của những người có tên là Yên, Hoàng, Thắm, Nhớ và Gia (nhưng không biết rõ nhân thân, địa chỉ) đem về nhà của mình cùng vợ là Nguyễn Thị Ngọc H phân ra thành từng tép nhỏ bán cho những người nghiện ma túy.

Khoảng 12 giờ ngày 17-8-2017, Nguyễn Văn H3 sinh năm 1991, trú tại ấp T1, xã H4, huyện C, tỉnh Tây Ninh rủ Trần Văn T2, sinh năm 1980, trú tại ấp H5, xã Đ, huyện C, tỉnh Tây Ninh đi mua 1.000.000 đồng ma túy về sử dụng; T2 đồng ý và điện thoại cho P hỏi mua ma túy, P đồng ý bán và hẹn đến nhà của P ở ấp X, xã P1, huyện C, tỉnh Tây Ninh để mua, bán. Sau khi thống nhất với T2, P lấy 1.000.000 đồng tiền của vợ là H đi đến địa bàn xã H2, huyện C gặp người tên Yên mua một bịch ma túy đem về nhà cùng H phân ra thành 03 bịch nhỏ. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, T2 và H3 đến nhà của P, H3 đứng ngoài đường, T2 vào nhà gặp P nhận 02 bịch ma túy và trả cho P 1.000.000 đồng rồi đi ra ngoài đưa ma túy cho H3 cất giữ thì bị lực lượng Công an huyện C phát hiện bắt giữ cùng tang vật.

Trong quá trình điều tra, P và H còn khai nhận đã bán ma túy nhiều lần cho nhiều người tại nhà của mình, cụ thể như sau:

+ Tháng 11 năm 2016, H bán ma túy cho Nguyễn Minh C1 (C1 đầu đất), sinh năm 1990, trú tại ấp H6, xã P1, huyện C, tỉnh Tây Ninh, với số tiền 500.000 đồng;

+ Từ đầu tháng 7 năm 2017 đến ngày 15-7-2017, bán ma túy cho Nguyễn Phi H7, sinh năm 1988, trú tại ấp X, xã P1, huyện C, tỉnh Tây Ninh; tổng cộng 08 lần với số tiền 1.800.000 đồng, trong đó P bán 03 lần, H bán 05 lần;

+ Khoảng 02 giờ ngày 15-7-2017, P và H bán ma túy cho Nguyễn Minh T2, sinh năm 1990, trú tại ấp X, xã P1, huyện C, tỉnh Tây Ninh, với số tiền 200.000 đồng;

+ Từ tháng 3-2017 đến ngày 10-8-2017, bán ma túy cho Nguyễn Duy H8, sinh năm 1986, trú tại ấp C, xã P1, huyện C, tỉnh Tây Ninh; tổng cộng 11 lần với số tiền mỗi lần từ 150.000 đồng đến 200.000 đồng, trong đó P bán 01 lần, H bán 10 lần;

+ Khoảng cuối tháng 3-2017 đến ngày 15-8-2017, bán ma túy cho Nguyễn Trọng N (N Hồ), sinh năm 1998, trú tại ấp C, xã P1, huyện C, tỉnh Tây Ninh; tổng cộng 11 lần với số tiền mỗi lần từ 150.000 đồng đến 200.000 đồng, trong đó P bán 02 lần, H bán 09 lần;

+ Từ ngày 18-7-2017 đến ngày 13-8-2017, bán ma túy cho Nguyễn Văn T3 (T3 bê dê), sinh năm 1983, trú tại ấp X, xã P1, huyện C, tỉnh Tây Ninh; tổng cộng 05 lần với số tiền mỗi lần từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng, trong đó P bán 01 lần, H bán 04 lần;

+ Từ ngày 26-7-2017 đến ngày 14-8-2017, bán ma túy cho Trần Sỹ L, sinh năm 1992, trú tại ấp C, xã P1, huyện C, tỉnh Tây Ninh; tổng cộng 05 lần với số tiền 1.000.000 đồng, trong đó P bán 02 lần, H bán 03 lần;

+ Ngày 10-8-2017, P và H bán ma túy cho Trần Văn T2 và Nguyễn Văn H3 với số tiền 1.000.000 đồng;

+ Ngày 14-8-2017, P và H bán ma túy cho Trần Văn T2 và người tên T2 (không rõ nhân thân, địa chỉ) với số tiền 1.000.000 đồng;

+ Khoảng cuối tháng 6-2017 đến đầu tháng 7-2017, H bán ma túy cho người tên Yên (không rõ nhân thân, địa chỉ) 02 lần, mỗi lần 500.000 đồng; ngày 13-8-2017 bán ma túy cho người tên Châu (không rõ nhân thân, địa chỉ) với số tiền 200.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 165/MT-2017 ngày 22-8-2017 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Tinh thể rắn màu trắng bên trong 02 bịch nylon được hàn kín 02 đầu, ký hiệu M1 gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, trọng lượng mẫu 0,5968 gam; tinh thể rắn màu trắng bên trong

01 bịch nylon được hàn kín 02 đầu, ký hiệu M2 gởi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, trọng lượng mẫu 0,1990 gam.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 01/2018/HS-ST ngày 10-01-2018 của Toà án nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Lê Công P, Nguyễn Thị Ngọc H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm o, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Công P 11 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17-8-2017.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc H 08 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17-8-2017.

Ngoài ra, bản án còn tuyên phạt bổ sung đối với bị cáo P, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 23 tháng 01 năm 2018, các bị cáo Lê Công P và Nguyễn Thị Ngọc H có đơn kháng cáo với cùng nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm; các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, giữ nguyên kháng cáo và không cung cấp chứng cứ mới.

[2] Tòa án cấp sơ thẩm xác định hành vi của các bị cáo Lê Công P, Nguyễn Thị Ngọc H thực hiện đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm khi quyết định hình phạt đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình

sự cho các bị cáo: Thành khẩn khai báo những lần phạm tội trước đó, ăn năn hối cải; riêng bị cáo H còn được áp dụng tình tiết có ông nội được Nhà nước tặng thưởng Huân chương vì đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

Đối với bị cáo P: Bị cáo là người trực tiếp tìm mua ma túy đem về cùng bị cáo H phân ra thành nhiều tép nhỏ để bán cho các đối tượng nghiện tổng cộng 13 lần; bị cáo có nhân thân không tốt, có 01 tiền sự về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã đối với đối tượng nghiện ma túy, từng bị kết án về tội “Đánh bạc” đã được xóa án tích. Do đó, cấp sơ thẩm xử phạt 11 năm tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Đối với bị cáo H: Bị cáo cùng bị cáo P phân chia ma túy ra thành các tép nhỏ, trực tiếp bán ma túy cho các đối tượng nghiện tổng cộng 38 lần, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 08 năm tù là phù hợp, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Ngoài ra, các bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ mới nên Hội đồng xét xử không có căn cứ xem xét, cần giữ nguyên mức hình phạt nêu trên.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo của các bị cáo không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Công P, Nguyễn Thị Ngọc H.

Giữ nguyên Bản án Hình sự sơ thẩm số 01/2018/HS-ST ngày 10 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh.

Tuyên bố các bị cáo Lê Công P, Nguyễn Thị Ngọc H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; các điểm o, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Công P 11 (Mười một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17-8-2017.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; các điểm o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc H 08 (Tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17-8-2017.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, các bị cáo Lê Công P, Nguyễn Thị Ngọc H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh TN;
- Vụ 1 – TANDTC;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Phòng KTNV TAND tỉnh;
- Phòng PV27 CA tỉnh;
- TAND huyện;
- CCTHADS huyện;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Bị cáo;
- Tòa Hình sự;
- Lưu HS./.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**(Đã ký)**

**Lê Thị Thu Trang**